

# BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

Tài liệu do Ban Tuyên giáo  
Đảng ủy TCT phát hành nội bộ



**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO  
TÁM NGŨNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH  
VỀ PHONG CÁCH QUẢN CHỨNG,  
DÂN CHỦ, NÊU NGŨNG;  
NÊU CAO TRÁCH NHIỆM NGŨNG MẪU  
CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN,  
NHẤT LÀ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO  
CHỦ CHỐT CÁC CẤP**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và tại các cơ quan, đơn vị năm 2013)

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT  
HÀ NỘI – 2013**

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nhằm cung cấp tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và tại các cơ quan, đơn vị năm 2013, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật xuất bản cuốn sách **Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp** (Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và tại các cơ quan, đơn vị năm 2013).

Đây là tài liệu cần thiết và hữu ích, góp phần đưa các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành nếp sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với các đồng chí và các bạn.

Tháng 01 năm 2013

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT**

## MỞ ĐẦU

Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị có yêu cầu trong việc tiếp tục tổ chức học tập tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, “Bao gồm cả việc học tập và làm theo tác phong, phong cách của Bác, thể hiện cụ thể trong công việc thường ngày, trong quan hệ với nhân dân, đồng chí, đồng nghiệp...”. Trên thực tế, từ lâu Đảng ta đã lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập tư tưởng, đạo đức và tác phong của Bác Hồ. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa V (1983) đã yêu cầu: “Đề cao việc học tập đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đi đôi với giáo dục, nâng cao ý chí chiến đấu và đạo đức, phẩm chất cách mạng cho cán bộ, đảng viên, nhân viên nhà nước trong tất cả mọi cấp, mọi ngành”. Văn kiện Đại hội VI (1986) nêu rõ: “Mỗi người cộng sản chúng ta cần phải suốt đời học tập, noi gương đạo đức, tác phong của Bác Hồ...”. Đại hội VII (1991) khẳng định: “Tiếp tục bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những quan điểm, đường lối của Đảng...”.

Tư tưởng, đạo đức, tác phong, phong cách là một chỉnh thể, tạo nên nhân cách mẫu mực Hồ Chí Minh, là các mặt có liên quan chặt chẽ với nhau. Tư tưởng chi phối đạo đức, tác phong, phong cách; tác phong, phong cách là sự thể hiện, cụ thể hóa tư tưởng, đạo đức. Sinh thời, Bác Hồ là tấm gương thể hiện sinh động các mặt đó và luôn giáo dục cán bộ những nội dung đó. Do vậy, cần đẩy mạnh việc học tập và làm theo tác phong, phong cách Bác Hồ cùng với học tập và làm theo tư tưởng và đạo đức của Bác.

Nói phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với nhân cách siêu việt, trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng của Hồ Chí Minh với tư cách là một vĩ nhân, một nhà văn hóa kiệt xuất. Đó là một phong cách vừa dân tộc, vừa hiện đại, vừa khoa học, vừa cách mạng, vừa cao cả, vừa thiết thực.

Phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi lĩnh vực sống và hoạt động của Người, tạo thành một chỉnh thể nhất quán, có giá trị khoa học, đạo đức và thẩm mỹ không trộn lẫn được. Một số nhà nghiên cứu đã đề cập đến phong cách tư duy Hồ Chí Minh, phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh, phong cách ứng xử Hồ Chí Minh, phong cách sinh hoạt Hồ Chí Minh, phong cách ngoại giao Hồ Chí Minh...

Gắn với thực hiện nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, tiếp tục tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Bác, cùng với chuyên đề năm 2011, 2012 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị”, cùng với việc nghiên cứu một số tác phẩm của

Người : *Đường cách mệnh, Di chúc và Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và tại các cơ quan, đơn vị năm 2013, chúng ta có thêm chuyên đề: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”.

## I. PHONG CÁCH QUẢN CHỨNG, DÂN CHỦ, NÊU GƯƠNG TRONG TƯ TƯỞNG VÀ TÂM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Phong cách quản chúng, phong cách dân chủ và phong cách nêu gương trong tư tưởng và tâm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện xuyên suốt mọi hành động trong cả cuộc đời cách mạng, phấn đấu hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân của vị lãnh tụ vĩ đại kính yêu của cách mạng Việt Nam và của dân tộc Việt Nam.

### 1. Phong cách quản chúng

Phong cách quản chúng trong tư tưởng Hồ Chí Minh bắt nguồn từ sự thấm nhuần sâu sắc quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin: quản chúng là người sáng tạo ra lịch sử, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Hồ Chí Minh luôn có lòng tin vô tận đối với quần chúng. Người luôn luôn chăm lo tăng cường mối liên hệ với quần chúng, coi đó là nguồn sức mạnh tạo nên mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Phong cách quản chúng trong tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện bằng phong cách sâu sát quần chúng, vì lợi ích của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng, của những người chiến sĩ cộng sản suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

*Trước hết*, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên gần dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và bản thân Người là tấm gương sáng về phong cách gần dân. Sự gần gũi đó được thể hiện ngay từ phút đầu tiên Người ra mắt quốc dân. Khi vừa đọc một đoạn Tuyên ngôn độc lập, Người đã dừng lại hỏi: “Tôi nói đồng bào nghe rõ không?”. Chỉ là một câu hỏi thôi, một câu hỏi bình dị, tự nhiên mà thực sự đã làm xúc động trái tim hàng chục triệu đồng bào toàn quốc! “Cả muôn triệu một lời đáp : Có! Như Trường Sơn say gió Biển Đông”. Đó là một điển hình mẫu mực về mối quan hệ gần gũi, thân thiết hiếm có giữa lãnh tụ với quần chúng, ngay ở những giây phút lịch sử trang trọng nhất.

Năm 1957, Bác Hồ về thăm Quảng Bình. Cuộc mitting quần chúng đón Bác được tổ chức tại sân vận động thị xã Đồng Hới. Nói chuyện với đồng bào, Người nhắc nhở nhiều điều, trong đó có việc phải chú ý chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình đồng bào miền Nam tập kết,... rồi Người chậm rãi đọc câu ca dao :

*Nhiều điều phải lấy giá gương,*

*Người trong một nước phải thương nhau cùng.*

Bác đọc đến đâu, đồng bào đọc theo đến đó. Một âm thanh hòa quyện vang lên thân thiết giữa lãnh tụ và quần chúng. Các thành viên Tổ cố động của Ủy ban kiểm soát và giám sát quốc tế đóng tại Đồng Hới, có mặt tại cuộc mitting, đã hết sức ngạc nhiên. Họ nói với cán bộ ta: “Trong đời chúng tôi chưa bao giờ được

thấy một thủ lĩnh quốc gia nào gần gũi, thân thiết với nhân dân như Bác Hồ của Việt Nam. Ở nước chúng tôi, Tổng thống cũng đọc diễn văn rất hay. Rất tiếc cái hay đó chỉ có một số ít người trong dân chúng hiểu. Còn ở đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn thì hàng vạn người đều hiểu được và đọc theo, như cha đọc cho con nghe, thầy đọc cho trò nghe..., thật là gần gũi và thân thiết!”.

Trong đời sống hàng ngày, Người thường tranh thủ đi thăm, chuyện trò thân tình với các cụ già, gặp gỡ chiến sĩ và đồng bào địa phương để nắm tình hình và tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Điều đó đã trở thành một nhu cầu, một nếp sống, thành điều tâm niệm suốt đời của Người, từ buổi đầu ra đi tìm đường cứu nước đến khi trở thành Chủ tịch Nước, Chủ tịch Đảng, từ việc lớn đến việc nhỏ của Người đều thể hiện sự quán triệt tư tưởng “Nước lấy dân làm gốc”, “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. Ta hiểu vì sao Người thường nhắc đến câu ca truyền miệng của nhân dân Quảng Bình :

*“Dễ mười lần không dân cũng chịu,  
Khó trăm lần dân liệu cũng xong”*

Giữ được chân lý quý báu này thì sự nghiệp dù khó mấy cũng thành công. Xa rời chân lý này thì cơ đồ cha ông để lại có đồ sộ mấy rồi cũng sẽ ngã nghiêng, sụp đổ.

Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về tác phong sâu sát. Theo một thống kê chưa thật đầy đủ, chỉ tính trong vòng 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1955-1965), không quản tuổi cao, công việc bề bộn, Bác Hồ đã thực hiện trên dưới 700 lượt đi thăm các địa phương, công trường, xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị bộ đội,...từ miền núi đến hải đảo để thăm hỏi chiến sĩ và đồng bào, xem xét tình hình, kiểm tra công việc. Tính ra mỗi năm có hơn 60 lượt Người đi xuống cơ sở, mỗi tháng có khoảng 6 lần Người gặp gỡ quần chúng. Đó là một kỷ lục khó ai có thể vượt qua, nhất là đối với một lãnh tụ ở tuổi 70.

Hai là, Hồ Chí Minh yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải đi đúng đường lối quần chúng, đồng thời bản thân Người nêu cao tấm gương về lòng yêu mến và tin tưởng rất mực vào khả năng và sức mạnh của nhân dân. Bác nói: “Nước lấy dân làm gốc”, “Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”. Bác thường xuyên căn dặn các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải coi trọng mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng, và phải thể hiện tinh thần phụ trách trước nhân dân.

Chính phong cách đi đúng đường lối quần chúng của Người có sức hút kỳ lạ, làm cho quần chúng đến với Người không chút e ngại, bình dị, tự nhiên. Tác phong ấy làm cho lãnh tụ và quần chúng dễ dàng hòa nhập với nhau trong sự đồng cảm sâu sắc nhất. Nhờ vậy, mọi người có thể nói hết những suy nghĩ, trăn trở của mình, còn Người thì lắng nghe để có thể hiểu được nhịp đập của cuộc sống xung quanh.

Phong cách quần chúng không chỉ là phong cách cần thiết của cán bộ, đảng viên trong quan hệ với dân, mà còn cần thiết trong quan hệ của cấp trên với cấp

dưới, của cán bộ lãnh đạo với cán bộ, đảng viên bình thường. Đối với cán bộ lãnh đạo cấp trên, hiểu dân và hiểu cấp dưới đều có tầm quan trọng đặc biệt. Hiểu dân là để hiểu cấp dưới được chính xác hơn, hiểu cấp dưới là để hiểu dân được đầy đủ hơn. Càng hiểu dân và càng hiểu cấp dưới, người lãnh đạo càng hiểu chính mình và càng rút ra được những điều bổ ích để bổ sung cho chủ trương, chính sách đã được đề ra.

Hồ Chí Minh khẳng định : “Trong bầu trời, không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới, không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân... Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”. Vì vậy, “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”. Muốn được dân yêu mến, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, kính dân, phải thân dân, gần dân để hiểu dân.

Ba là, cán bộ, đảng viên phải biết phân đấu, hy sinh vì lợi ích của tập thể, lợi ích của nhân dân. Bác nói: “Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng... Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không phù hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại...”

Bốn là, Hồ Chí Minh thường yêu cầu cán bộ, đảng viên “*phải từ nơi quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng*”. Người đã nhiều lần phê phán tệ xa rời quần chúng, lên mặt “*làm quan cách mạng*”, “*quan nhân dân*”, không thấy mình là đầy tớ, người học trò của nhân dân. Bác đã nêu ra một quan điểm rất rõ: không phải cứ viết lên trán hai chữ “*cộng sản*” thì đương nhiên sẽ được mọi người quý trọng. Quần chúng nhân dân chỉ quý trọng những người có đức, có tài, hết lòng phụng sự nhân dân. Phải yêu dân, kính dân thì dân mới dành sự yêu kính cho mình.

Điều này có ý nghĩa rất quan trọng đối với cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Làm cho dân kính, dân yêu, dân tin, dân phục là vấn đề thuộc về lòng người. Nếu cứ ý vào quyền lực chỉ có thể làm cho người ta sợ, ngại, xa lánh và khinh ghét chứ không thể giành được sự tin yêu, kính phục của người khác. Nhân dân từ già đến trẻ thuộc mọi tầng lớp, dân tộc, mọi thế hệ đều gọi Hồ Chí Minh bằng hai tiếng: Bác Hồ. Bác Hồ đến với mọi người một cách rất tự nhiên và bình dị. Mọi nghi thức đối với Người đều trở thành không cần thiết.

Phong cách quần chúng của Bác Hồ, một lần nữa khẳng định tư tưởng, tấm gương đạo đức “*suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân*”.

Yêu nước, thương dân, suốt đời vì dân, vì nước là suy nghĩ nhất quán, thường trực trong con người của Người. Chính tư tưởng đạo đức của nhân cách bên trong con người Hồ Chí Minh đã thể hiện, bộc lộ ra bên ngoài bằng phong cách quần chúng ở Người.

## **2. Phong cách dân chủ**

Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể, nhận trách nhiệm cá

nhân và hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

*Trước hết*, theo Hồ Chí Minh, mọi cán bộ, đảng viên phải gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, đồng thời tinh thần ấy cũng thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của Người. Hồ Chí Minh không bao giờ đặt mình cao hơn tổ chức, ở ngoài sự kiểm tra, giám sát của tổ chức, mà luôn luôn tranh thủ sự bàn bạc với tập thể Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Chính phủ và Quốc hội, khi cần thiết, triệu tập cả Hội nghị chính trị đặc biệt – một hình thức Diên Hồng của thời đại mới để xin ý kiến của đại biểu quốc dân.

Khi bàn về cách làm và xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt* với một số cán bộ, Người nói: “Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm hay làm một cách qua loa”.

Người yêu cầu lắng nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những người “không quan trọng”. Muốn thế, người lãnh đạo phải đề cao, mở rộng dân chủ, từ dân chủ trong Đảng đến dân chủ trong các cơ quan đại biểu của dân. Người năng đi xuống cơ sở để lắng nghe ý kiến của cấp dưới và của quần chúng, chứ không phải đề huân thị. “Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ *không dám nói, họ sợ*”. Do đó, theo Người, phải biết động viên, khuyến khích “Khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến”, tức là phải làm cho cấp dưới không sợ nói sự thật và cấp trên không sợ nghe sự thật. Người lãnh đạo có phẩm chất đương nhiên không nói dối ai, nhưng muốn để không ai nói dối mình thì phải có phương pháp lãnh đạo tốt, có phong cách gần gũi quần chúng, đi sát cơ sở.

Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu không gì bằng khuyến cán bộ của mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo, mà lại thể hiện dân chủ thật sự trong Đảng.

*Thứ hai*, là phải mở rộng dân chủ để phát huy sức mạnh của tập thể. Người thường nói: Đề ra công việc, đề ra nghị quyết, không khó, vấn đề là thực hiện nó. Ai thực hiện? – Tập thể, quần chúng. Vì vậy, có dân chủ, bàn bạc tập thể mới cùng thông suốt, nhất trí, mới cùng quyết tâm thực hiện, tránh được “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Sở dĩ xảy ra mất đoàn kết vì người đứng đầu ở nơi đó còn chuyên quyền, độc đoán, áp đặt chủ quan, trong hội nghị thì mọi người miễn cưỡng đồng tình, sau hội nghị, nếu đã không thông thì sẽ không quyết tâm thực hiện. Vì vậy, Người yêu cầu: “*Phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình*”. “Có dân chủ thì mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra ý kiến”; “*thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn*”. Bản thân Người là tấm gương mẫu mực về thực hành dân chủ.



Trong công tác lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Người luôn có ý thức sử dụng sức mạnh tổng hợp của nhiều cơ quan, nhiều tổ chức, sức mạnh tập thể và sức mạnh tổng hợp của quần chúng, nhân dân. Trước khi quyết định một công việc hệ trọng, Người đều hỏi lại cẩn thận và chu đáo những người đã giúp mình. Tất cả những ai đã được Bác giao việc đều cảm nhận sâu sắc điều đó.

Phong cách dân chủ Hồ Chí Minh được thể hiện từ việc lớn cho đến việc nhỏ: Chuẩn bị một nghị quyết hay dự thảo một văn kiện, viết một bài báo,... Người đều đưa ra thảo luận trong Bộ Chính trị, tham khảo ý kiến những người xung quanh. Người tuân thủ chặt chẽ quy trình ra quyết định: Mọi vấn đề kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, khoa học – kỹ thuật,... Người đều huy động sự tham gia của đội ngũ trí thức, chuyên gia trong bộ máy của Đảng và Nhà nước, yêu cầu chuẩn bị kỹ, trao đổi rộng, sao cho mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều được cân nhắc kỹ, lựa chọn thận trọng, để sau khi ban hành, ít phải thay đổi, bổ sung.

*Thứ ba*, là nhận trách nhiệm cá nhân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Là Người đứng đầu Đảng cầm quyền, đứng đầu Nhà nước, nhưng Hồ Chí Minh thường xuyên có phong cách làm việc tập thể và dân chủ. Người giải thích: “Tập thể lãnh đạo là *dân chủ*. Cá nhân phụ trách, tức là *tập trung*. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là *dân chủ tập trung*”.

Tác phong tập thể - dân chủ của Bác luôn luôn tạo ra được không khí làm việc hoạt bát, phấn khởi, hăng hái và đầy sáng tạo. Cương vị lãnh đạo càng cao, thì càng đòi hỏi phải có tác phong tập thể - dân chủ thật sự, chứ không phải hình thức. Bởi vì mọi sự giả tạo đều làm suy yếu, thậm chí phá vỡ tập thể. Mọi thói hình thức chủ nghĩa, sớm muộn, sẽ làm xói mòn, thậm chí triệt tiêu dân chủ. Nhiều lần, Người đã phê bình cách lãnh đạo của một số cán bộ không dân chủ, do đó mà người có ý kiến không dám phê bình, làm cho cấp trên, cấp dưới cách biệt nhau, quần chúng với Đảng xa rời nhau, không còn hăng hái, không còn sáng kiến trong khi làm việc.

Hồ Chí Minh là người đã hóa thân một cách toàn vẹn và trọn vẹn vào trong nhân dân. Hồ Chí Minh là người thấu hiểu dân tình, chăm lo dân sinh, nâng cao dân trí để không ngừng thực hành dân chủ cho dân. Trong chế độ mới, giá trị cao nhất của độc lập dân tộc là đem lại quyền làm chủ thật sự cho dân, phải trao lại cho dân mọi quyền hành. Dân là chủ, nghĩa là trong xã hội Việt Nam, nhân dân là người chủ của nước, nước là nước của dân. Các cơ quan đảng và nhà nước là tổ chức được dân ủy thác làm công vụ cho dân. Từ thực hành dân chủ cho nhân dân, đến thực hành dân chủ trong Đảng, trong cơ quan, tổ chức, phong cách dân chủ của Bác Hồ là sự thể hiện nhất quán của tư tưởng đạo đức vì dân, vì nước, như Người từng khẳng định 5 điểm đạo đức mà người đảng viên phải giữ gìn cho đúng, đó là:

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.

- Ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng.
- Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng quyết tâm chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu.
- Vô luận trong hoàn cảnh nào, cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết.
- Hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng.

### 3. Phong cách nêu gương

Theo Hồ Chí Minh, nêu gương thì trước hết phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm.

*Trước hết*, cần nêu gương trên ba mối quan hệ đối với mình, đối với người, đối với việc. Đối với mình phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày; đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không lừa dối, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng” (để việc công lên trên, lên trước việc tư).

Sinh thời, khi nước nhà vừa giành được độc lập năm 1945, đứng trước nạn đói đang đến gần, Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân diệt “giặc đói” bằng một hành động cụ thể, mười ngày nhịn ăn một bữa để lấy số gạo đó cứu những người bị đói và chính Người đã làm gương thực hiện trước. Hồ Chí Minh đã tiếp thu truyền thống “thương người như thể thương thân” của dân tộc, nâng lên thành triết lý hành động cách mạng vì dân, vì nước trong mỗi con người.

*Thứ hai*, muốn nêu gương được thì nói phải đi đôi với làm và trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đầy gian khổ, hy sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là một tấm gương đạo đức mẫu mực cho mọi người học tập và noi theo. Ở Người đã đạt tới sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường. Khi địa vị càng cao, uy tín càng lớn, Hồ Chí Minh càng ra sức tự hoàn thiện, trở thành tấm gương đạo đức trọn vẹn. Hồ Chí Minh cho rằng: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo.

Hồ Chí Minh từng dạy: “Nói miêng, ai cũng làm được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất

và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: quyết tâm, trí tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công”. Hồ Chí Minh cho rằng, con người nói chung, đặc biệt là người phương Đông, coi trọng thực tiễn hơn lý thuyết. Chính vì thế, Người nhắc nhở đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý.

*Thứ ba*, để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, Người chủ trương: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Trong gia đình, cha mẹ có thể là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em; trong nhà trường, thầy giáo, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống hàng ngày, người cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.

Hồ Chí Minh thấy được một triết lý sâu xa rằng, cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc đều do mồ hôi, nước mắt của dân mà ra, nên chúng ta phải đền bù xứng đáng cho dân. Cán bộ, đảng viên phải xông xáo, nhiệt tình, sâu sát nhân dân, gương mẫu và dám chịu trách nhiệm trước dân cả về lời nói và việc làm; phải luôn quyết tâm, bền bỉ, chịu đựng gian khổ, quan tâm và tìm mọi cách giải quyết kịp thời, hiệu quả những nhu cầu mà dân đặt ra, phấn đấu vì sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Tư tưởng đạo đức ấy đã tạo nên một phong cách nêu gương, tự giác gương mẫu của Hồ Chí Minh, người lãnh tụ kính yêu của cách mạng Việt Nam, người suốt đời phấn đấu, hy sinh vì đất nước, vì dân tộc, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị, người mà cả cuộc đời là một tấm gương lớn cho các thế hệ con cháu mãi mãi noi theo.

## **II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH, NÊU CAO TRÁCH NHIỆM GƯƠNG MẪU CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, NHẤT LÀ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CHỦ CHỐT CÁC CẤP.**

### **1. Sự cần thiết phải học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh**

Phong cách Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn của Đảng, của dân tộc ta, mãi mãi là nguồn sáng bất tận soi rọi vào tâm hồn mỗi con người Việt Nam, hướng cho mọi người đến với chân, thiện, mỹ của cuộc sống. Học tập và làm theo phong cách của Người có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay, giúp cán bộ, đảng viên phải luôn tự tu dưỡng, rèn luyện để trở thành những người có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống giản dị,

trong sáng, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, luôn lấy lợi ích của nhân dân làm mục đích hoạt động của mình.

Người là tấm gương giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu. Học tập và làm theo phong cách vì dân, trọng dân, gần dân của Người để không ngừng củng cố lòng tin của nhân dân với cán bộ, đảng viên, cũng như củng cố mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ trước mắt và lâu dài đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay.

Những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới đất nước thời gian qua luôn gắn liền với vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên; trong đó phải nhắc đến những cố gắng của họ trong việc rèn luyện phong cách làm việc mới theo tấm gương Bác Hồ. Phần đông đội ngũ cán bộ, đảng viên đã thực hiện tốt nói đi đôi với làm, nêu gương trước cấp dưới.

Mặc dù vậy, vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý vẫn bộc lộ nhiều hạn chế: nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít, nói hay làm dở, nói một đằng làm một nẻo... Một số cán bộ, đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ giữ vị trí lãnh đạo, quản lý còn có những biểu hiện thiếu tinh thần trách nhiệm, cố ý làm trái đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quan liêu, tham nhũng, chuyên quyền, độc đoán, hống hách với nhân dân... Tình trạng này không những làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng mà còn làm cho kỷ cương, phép nước bị coi thường. Thực tế này vừa phản ánh phong cách làm việc chưa đáp ứng được yêu cầu mới, vừa phản ánh sự yếu kém về năng lực, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong phong cách làm việc, thực hiện có hiệu quả nói đi đôi với làm, góp phần xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế hiện nay, các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể cần tiếp tục đổi mới giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

**2. Những vấn đề cần nắm vững khi học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là phong cách quần chúng, dân chủ và nêu gương.**

Trong phong cách Hồ Chí Minh, một trong những nội dung đặc sắc nhất là phong cách quần chúng. Phong cách này xuất phát từ quan niệm: Nước ta là nước dân chủ, dân là chủ và làm chủ, cán bộ, đảng viên là “công bộc” của dân. Do vậy, trong mọi hoạt động của người cán bộ, đảng viên phải luôn dựa vào sức mạnh của dân, xuất phát từ lợi ích của nhân dân.

Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh của đội ngũ cán bộ, đảng viên là một việc làm rất quan trọng và cần thiết đối với sự nghiệp cách mạng ở

nước ta hiện nay. Đây là trách nhiệm đồng thời cũng là vinh dự của người cán bộ cách mạng. Do vậy, học tập và làm theo phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương của Người, mỗi cán bộ, đảng viên cần chú ý một số vấn đề cơ bản sau :

*Một là, trong mọi hoạt động lãnh đạo và quản lý, cán bộ, đảng viên phải luôn luôn phát huy vai trò độc lập, tự chủ, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, lấy lợi ích của Đảng, của nhân dân làm cơ sở cho hoạt động của mình.*

Đây là yêu cầu rất quan trọng đối với người cán bộ, đảng viên, thể hiện vai trò tiên phong gương mẫu của mình đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc. “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, người đảng viên không sợ khó, không sợ khổ mà phải đi tiên phong trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên, về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm, trong đó chủ yếu trên ba mối quan hệ đối với mình, đối với người, đối với việc. *Đối với mình*, phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm, tự phê bình để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân; *đối với người*, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết; *đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào phải giữ nguyên tắc để việc công lên trên, lên trước việc tư, đã phụ trách công việc gì thì phải tận tâm, tận lực làm cho kỳ được, không sợ khó khăn, gian khổ, việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh.

*Hai là, cán bộ, đảng viên phải luôn gần dân, sâu sát với dân, nắm bắt được nguyện vọng của quần chúng nhân dân.*

Đảng ta là Đảng cầm quyền, vì vậy nhiều cán bộ, đảng viên là những người lãnh đạo, quản lý. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ thì phương pháp lãnh đạo, phong cách quản lý, cách tổ chức, cách đặt kế hoạch phải phù hợp với quần chúng. “Bất kỳ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hóa, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng. Do đó mà định cách làm việc, cách tổ chức”. “Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng, vì cần cho quần chúng. Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không phù hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được việc”. Trong chế độ xã hội mới, “bao nhiêu lợi ích đều vì dân”, do vậy, đội ngũ cán bộ phải luôn sâu sát quần chúng, xuất phát từ quần chúng để rèn luyện, điều chỉnh tác phong, phương pháp làm việc. Bên cạnh đó, phải luôn luôn chống thói làm việc tùy tiện, chủ quan, coi thường quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo rằng: “nếu cứ làm theo ý muốn, theo tư tưởng, theo chủ quan của mình, rồi đem cột vào cho quần chúng, thì khác nào “khoét chân cho vừa giày””.

*Ba là, cán bộ, đảng viên phải rèn luyện, điều chỉnh cách nói, cách viết, cách làm việc, cách lãnh đạo cho phù hợp, biết phát huy vai trò của dân để làm lợi cho dân.*

Cán bộ, đảng viên là cầu nối giữa Đảng với quần chúng, là người đưa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng đến với quần chúng, là người tổ chức quần chúng thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Đối với đội ngũ cán bộ, hiểu sâu sắc đường lối, chủ trương, chính sách là điều quan trọng, nhưng quan trọng hơn là phải làm cho đông đảo quần chúng hiểu đúng, tổ chức cho quần chúng thực hiện đúng và hiệu quả. Muốn vậy, cán bộ phải luôn sâu sát quần chúng, để học cách nói, cách viết, cách làm việc sao cho hợp với quần chúng. Người yêu cầu đội ngũ cán bộ trong mọi công tác phải luôn ghi nhớ phương châm “Sát quần chúng, hợp quần chúng”. Người nhấn mạnh: “Cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo,... của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “*Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng*””.

Người cho rằng: Đội ngũ cán bộ thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc với quần chúng; nói và viết cho phù hợp với trình độ, đặc điểm tâm lý, văn hóa của quần chúng là những điều quan trọng. Nhưng quan trọng hơn, phải nói, phải viết, phải giải quyết những vấn đề thiết thực có liên quan cụ thể tới đời sống của quần chúng – đó mới là một người cán bộ thực sự sâu sát quần chúng, thực sự hiểu dân, yêu dân.

Để làm được điều đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở đội ngũ cán bộ phải chống thói ba hoa, chủ quan, chống bệnh hình thức, khuôn sáo. Người cho rằng, cách nói, cách viết ba hoa, sáo rỗng là hệ quả của tác phong quan liêu, thái độ làm việc chủ quan, phương pháp làm việc tùy tiện. Những căn bệnh này phá hoại mối quan hệ cán bộ với quần chúng, làm cho quần chúng mất lòng tin, chán ghét cán bộ.

*Bốn là, quá trình xây dựng và thực hiện mọi kế hoạch công tác, cán bộ, đảng viên phải điều tra, nghiên cứu cụ thể, tỉ mỉ, phải động viên và phát huy được mọi tiềm năng, sức mạnh của quần chúng.*

Cán bộ là người tổ chức quần chúng thực hiện mọi kế hoạch. Hiệu quả của các quá trình tùy thuộc vào phương pháp, cách thức xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của họ. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “*Phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái. Phải xây dựng tác phong điều tra, nghiên cứu trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và Nhà nước*”. Thực tế đã chứng tỏ, trong hoạt động lãnh đạo, quản lý, nếu không sâu sát thực tế, hiểu dân, bám dân, đội ngũ cán bộ sẽ không thể hiểu hết được tình hình mọi mặt của địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách; từ đó tất yếu dẫn đến việc đánh giá thiếu chính xác, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động không phù hợp, không khả thi, không hiệu quả. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu trong mọi công việc “*Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận*”.

*những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho thực tế". Một cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi không chỉ biết dựa vào quần chúng để xây dựng kế hoạch cho sát, cho đúng mà phải biết dựa vào quần chúng để tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch, phải là người biết tổ chức, động viên, huy động được tiềm năng, sức mạnh của quần chúng. Để làm được điều đó, đội ngũ cán bộ phải thành tâm học hỏi quần chúng, kiên trì trong việc giáo dục, giác ngộ, lãnh đạo quần chúng. "Muốn dân chúng thành thật bày tỏ ý kiến, cán bộ phải thành tâm, phải chịu khó, phải khéo khơi cho họ nói. Do ý kiến và đề nghị lẽ tẻ của dân chúng, ta phải khéo gom góp lại, sắp đặt lại cho có ngăn nắp, thứ tự rồi cùng dân chúng ra sức thi hành. Như vậy, vừa nâng cao trình độ của dân chúng, mà cũng vừa nâng cao kinh nghiệm của mình", "bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành".*

*Năm là, cán bộ, đảng viên phải luôn luôn gương mẫu trong công tác cũng như trong đời sống sinh hoạt hàng ngày.*

Cán bộ, đảng viên với tư cách là những người lãnh đạo, quản lý, ví như "cái đầu", "bộ óc" của quần chúng nhân dân, do vậy, cán bộ, đảng viên phải là người tiên phong gương mẫu trong mọi hoàn cảnh. Tiên phong, gương mẫu đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải miệng nói, tay làm, thống nhất lời nói với hành động, thực hiện lý luận gắn với thực tiễn. Đây là những biểu hiện không thể thiếu của tác phong sâu sát thực tế, là yếu tố tạo nên niềm tin của quần chúng, cơ sở tạo nên sự bền vững của mối quan hệ cán bộ - nhân dân. Mỗi người cán bộ phải hết sức nghiêm túc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, kiên quyết đấu tranh với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí... Bởi lẽ, cần, kiệm, liêm, chính là những giá trị, chuẩn mực cốt lõi nhất của đạo đức cách mạng. Trong thực tế, có thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, người cán bộ cách mạng mới được dân mến, dân tin, dân phục, mới có thể công tâm, sâu sát, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân. Mặc khác, danh dự và uy tín của người cán bộ cách mạng biểu hiện tập trung nhất trong hiệu quả của hành động cách mạng. Bởi vậy, lãng phí xa hoa, phô trương hình thức luôn luôn xa lạ với những người có tác phong sau sát quần chúng.

Hồ Chí Minh chỉ rõ: Có người cho rằng "Phải ăn mặc *bảnh* mới giữ được oai tín, giữ được thể diện. Nói thể hết sức sai. Muốn có oai tín thể hiện, thì phải làm việc cho giỏi. Nếu ăn mặc *bảnh*, mà được oai tín thể hiện, thì mấy chàng Sở Khanh chẳng nhiều thể diện oai tín lắm ư?" Hiện nay, có không ít cán bộ ăn chơi hoang phí, xa xỉ, trong khi nhân dân còn nhiều người nghèo khổ, họ không biết hoặc cố tình quên rằng, hoang phí, lãng phí công sức, tiền của nhân dân "là một tội ác". Cũng có không ít cán bộ thể hiện uy tín, thể hiện của mình bằng những trang bị vật chất xa hoa mà ít quan tâm đến hiệu quả công việc, đến nguyện vọng của quần chúng nhân dân; họ không biết rằng, làm như vậy là họ đã tự xa dân, tự đánh mất đi niềm tin của quần chúng.

Thực tiễn hơn 82 năm xây dựng và lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rất chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên. Đảng đã đào tạo được nhiều thế hệ cán bộ, đảng viên hết lòng vì dân, vì nước, chiến đấu, hy sinh vì hạnh phúc nhân dân, thực sự gắn bó với quần chúng, sâu sát quần chúng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được “dân tin, dân phục, dân yêu” là nhờ thực hiện nghiêm túc những lời dạy chí tình, chí nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì lẽ đó mà Đảng đã tạo được niềm tin của đông đảo quần chúng nhân dân, quyết tâm theo Đảng đến cùng. Đó chính là nguồn sức mạnh tạo nên mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phong cách làm việc quần chúng, là bổn phận, danh dự của những người cán bộ, đảng viên tâm huyết với Đảng, với dân. Đó là giải pháp hữu hiệu nhất để xây dựng người cán bộ cách mạng “Vừa hồng, vừa chuyên”, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo toàn xã hội, là một trong những nhiệm vụ trọng yếu nhất của toàn đảng, toàn dân ta. Đây thực sự là vấn đề rất quan trọng bảo đảm cho công cuộc đổi mới đang được triển khai rộng khắp trên cả nước ta hiện nay giành được thắng lợi. Học tập phong cách Hồ Chí Minh là điều kiện thực hiện có hiệu quả những nội dung quan trọng của Nghị quyết hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI: “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

### **III. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU HỌC TẬP VÀ LÀM THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH CỦA NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN**

#### **1. Tổ chức học tập về phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên**

Có thể nói, con người hoạt động dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của ý thức, vì thế muốn rèn luyện phẩm chất, phong cách cho người cán bộ, đảng viên phụ thuộc không nhỏ vào nhận thức của họ về vấn đề đó. Trên tinh thần đó, muốn nâng cao hiệu quả học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh, trước hết phải tổ chức nghiên cứu, học tập cho đội ngũ cán bộ, đảng viên về tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh.

Việc học tập phong cách Hồ Chí Minh là cơ sở để cho bản thân mỗi cán bộ, đảng viên có được nhận thức đúng đắn về yêu cầu phải giữ gìn, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, đề cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tính kỷ luật, dân chủ trong tập thể, tinh thần đó phải luôn thể hiện đối với cấp dưới, với quần chúng nhân dân; luôn có ý thức trau dồi phẩm chất chính trị, tư tưởng, phải thật sự là công bộc của dân, có quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; đồng thời, có ý thức nghiêm túc khắc phục những khuyết điểm trong phong cách làm việc và phong cách sống, làm hướng đến tổ chức, cơ quan, đơn vị cũng như đối với người khác. Trong công việc, người cán bộ, đảng viên phải nêu



grong, thể hiện rõ thái độ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể và cấp dưới, biết tự chỉ trích để tiến bộ.

Việc giáo dục về sự cần thiết, vai trò của phong cách quần chúng, dân chủ và nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là cơ sở để cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức và tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thiện nhân cách của người cán bộ cách mạng, thực sự xứng đáng với vai trò vừa là người lãnh đạo, vừa là người dày tớ thật trung thành của nhân dân, luôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng và nhân dân giao cho.

Việc học tập để nâng cao nhận thức cho đảng viên phải được tiến hành thường xuyên, là trách nhiệm của mọi tổ chức đảng và đưa vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của mỗi tổ chức đảng, mỗi tổ chức đoàn thể và cơ quan, đơn vị.

## **2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng vào việc giáo dục rèn luyện cán bộ, đảng viên theo phong cách Hồ Chí Minh**

Thấm nhuần tư tưởng và phong cách của Người, để rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự đi vào chiều sâu, có hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, cần phải phát huy tốt hơn vai trò của các tổ chức, các lực lượng.

### ***Một là, đối với các tổ chức đảng:***

*Thứ nhất*, các tổ chức đảng phải khơi dậy ở họ lòng nhiệt tình, sự hăng say, nhiệt huyết cũng như tình cảm cách mạng, tinh thần vượt khó, không ngại gian khổ để cán bộ phấn đấu hết mình vì lợi ích của nhân dân, sự phát triển của đất nước, tránh những cám dỗ vật chất, mặt trái của nền kinh tế thị trường.

*Thứ hai*, cần đổi mới cơ chế, chính sách cán bộ cho phù hợp để tạo ra tính tích cực chủ động hơn, nhạy bén hơn, sáng tạo hơn trong học tập của cán bộ, đảng viên. Do vậy, cần xây dựng “Quy chế dân chủ” để cho cán bộ, đảng viên dám nói thật, phản ánh đúng thực tế đang diễn ra. Có như vậy, Đảng mới thu nhận được những ý kiến chân thật từ nhiều phía, là cơ sở để ra những chủ trương đúng đắn phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

*Thứ ba*, không ngừng giáo dục nhân dân, nâng cao dân trí, phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng và của nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức, có cơ chế để cho nhân dân tham gia công tác xây dựng Đảng. Đây là giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài của công tác xây dựng Đảng, cũng như trong việc giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay. Do vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng Đảng; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của báo chí, công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; có cơ chế khen thưởng những cá nhân, cơ quan báo chí đã tích cực đấu tranh, phê phán những hành động sai trái.

*Thứ tư*, coi trọng xây dựng quy chế làm việc, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức. Thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và việc xây dựng phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”. “Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau nhất định sẽ bớt đi”. Vì vậy, Đảng ủy các cấp cần có nghị quyết lãnh đạo sát đúng và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát. Thông qua kiểm tra, giám sát, sẽ quản lý chặt chẽ từng cán bộ, đảng viên ở nơi công tác, nơi cư trú và khi công tác xa đơn vị, nhất là đi công tác nước ngoài; đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, thoái hóa biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng.

*Thứ năm*, tăng cường hơn nữa tính nghiêm minh của kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước trong các tổ chức đảng và các cơ quan nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai những cán bộ, đảng viên vi phạm, dù ở cương vị, chức trách nào. Thực hiện tốt giải pháp này sẽ góp phần giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên, góp phần đấu tranh, phòng ngừa những hành vi vi phạm về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Do đó, cần phát động một phong trào sâu rộng, liên tục trong quần chúng, bằng các phương tiện thông tin đại chúng, nêu gương người tốt, việc tốt, lên án những sai lầm, khuyết điểm của những người vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước, dù họ là ai, giữ cương vị nào.

### **Hai là, đối với các tổ chức quần chúng:**

V.I.Lê nin dạy rằng: “ Một trong những nguy cơ lớn nhất, đáng sợ nhất đối với Đảng là tự cắt đứt mối liên hệ với quần chúng. Thực tiễn cũng chứng minh, ở đâu tổ chức đảng gắn bó với quần chúng và vai trò của quần chúng được phát huy thì ở đó xuất hiện phong trào cách mạng của quần chúng, qua đó đội ngũ cán bộ, đảng viên được giáo dục, trưởng thành, tổ chức đảng được củng cố, kiện toàn, phát triển.

Do đó, muốn phát huy được vai trò của các tổ chức quần chúng tham gia vào hoạt động giám sát hoạt động của cán bộ, đảng viên thì tổ chức đảng cần xây dựng được mối quan hệ thường xuyên gắn bó giữa các tổ chức quần chúng. Các chủ trương, nghị quyết của các tổ chức đảng phải phản ánh được tâm tư, nguyện vọng và lợi ích của quần chúng trong đơn vị. Tổ chức đảng phải quan tâm củng cố, kiện toàn các tổ chức quần chúng vững mạnh. Cán bộ, đảng viên phải tích cực tham gia vào sinh hoạt và hoạt động của các tổ chức quần chúng, lắng nghe tiếp thu ý kiến đóng góp của họ.

**3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tự học tập, rèn luyện theo phong cách Hồ Chí Minh.**

Điều quan trọng đầu tiên là người cán bộ, đảng viên phải đứng vững trên lập trường chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững các quan điểm, nghị quyết của Đảng. Đó chính là căn cứ để mỗi cán bộ, đảng viên kiểm tra lại công việc, tư cách và năng lực của mình. Người cán bộ, đảng viên phải có cái tâm trong sáng, có đạo đức cao đẹp, một lòng một dạ vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập để nâng cao bản lĩnh chính trị, không ngừng tích lũy kinh nghiệm trong thực tiễn, nói đi đôi với làm, luôn tự tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất đạo đức, lối sống, không ngừng hoàn thiện nhân cách người cán bộ, đảng viên, xứng đáng với vai trò là người lãnh đạo, vừa là người đày tớ thật trung thành của nhân dân.

Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *trách nhiệm nêu gương* của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp yêu cầu cán bộ có chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu. Một trong những nội dung phải gương mẫu là: tác phong sâu sát thực tế, gần gũi để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân. Nêu cao ý thức phục vụ nhân dân; làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung sức giải quyết những lợi ích chính đáng của nhân dân; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ dưới quyền. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện vô cảm, quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi những nhiều, gây phiền hà nhân dân.

Quy định về trách nhiệm nêu gương cũng yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt phải có kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện theo cương vị công tác của mình và báo cáo với chi bộ, cấp ủy nơi công tác để được góp ý, giúp đỡ, giám sát, tạo điều kiện thực hiện, coi đây là một trong những căn cứ để đánh giá cán bộ, đảng viên cuối năm.

Để thực hiện tốt những yêu cầu trên đây, mỗi cán bộ, đảng viên hằng ngày đều tự xem xét lại mình, xem cái gì đúng, cái gì sai, nguyên nhân vì đâu và suy nghĩ, tìm cách sửa chữa để làm việc tốt hơn, sống đẹp hơn. Người cán bộ, đảng viên cần khiêm tốn lắng nghe, tiếp thu ý kiến phê bình của đồng chí, của quần chúng, của cấp dưới từ đó chuyển thành nhận thức và hành động tự giác. Đây là vấn đề rất quan trọng đối với việc rèn luyện phong cách người cán bộ cách mạng. Chính phong trào đó là cơ sở để cho hoạt động của người cán bộ ngày càng hiệu quả, và là tấm gương đối với quần chúng nhân dân, góp phần củng cố lòng tin của họ vào sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn đề cao dân chủ và kỷ luật, và chính Người là một mẫu mực về tinh thần dân chủ, tôn trọng tập thể, tôn trọng quần chúng nhân dân, luôn luôn quan tâm đến mọi người, gần bó với nhân dân. Người luôn luôn phê phán “óc lãnh tụ”, phê phán thói “quan cách mạng”, phê phán những biểu hiện quan liêu, coi thường quần chúng, coi thường tập thể, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, coi đó là những căn bệnh khác nhau của chủ nghĩa cá nhân.

Học tập và làm theo Người, mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ cương của xã hội. Mọi biểu hiện dân chủ hình thức, hay ngược lại, dân chủ quá trớn, lợi dụng dân chủ để “kéo bè, kéo cánh”, để làm rối loạn kỷ cương, để cầu danh, trục lợi, hoặc chuyên quyền, độc đoán, đứng trên tập thể, đứng trên pháp luật, làm cho nhân dân bất bình, cần phải bị lên án và loại bỏ.

Học tập đạo đức Hồ Chí Minh, tất cả vì nhân dân, mỗi cán bộ, đảng viên, dù ở bất cứ cương vị nào, phải gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân. Phải trả lời và thấy trách nhiệm của mình khi dân còn nghèo, đói. Không chỉ sẻ chia và đồng cam, cộng khổ với nhân dân, mà còn phải biết tập hợp nhân dân, phát huy sức mạnh của nhân dân, tổ chức, động viên, lãnh đạo nhân dân phấn đấu thoát khỏi đói, nghèo. Nhân dân là người thầy nghiêm khắc và nhân ái, luôn luôn đòi hỏi cao ở cán bộ, đảng viên, đồng thời cũng sẵn lòng giúp đỡ cán bộ, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, phát huy ưu điểm, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm.

Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh nhằm mục đích làm cho cán bộ, đảng viên và mỗi người dân không ngừng rèn luyện để hoàn thiện về phẩm chất và nhân cách của mình, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng, của thời đại mới. Việc học tập và rèn luyện đó sẽ giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên, nhân dân phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm để không ngừng tiến bộ và phát triển.

Hiện nay, khi mà toàn Đảng, toàn dân đang thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, thì việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương, có ý nghĩa rất to lớn, góp phần làm cho việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ có hiệu quả thiết thực hơn.

\*

\* \*

Học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, bao thế hệ cán bộ, đảng viên ta trở thành những người tiên phong gương mẫu của Đảng, được quần chúng, nhân dân tin tưởng, yêu mến, quý trọng. Nếu mỗi cán bộ, đảng viên luôn luôn tự rèn luyện, học tập, không ngừng hoàn thiện về phẩm chất và nhân cách, thì nhất định điều tốt sẽ được nhân lên, những thiếu sót, khuyết điểm, sai lầm sẽ được ngăn chặn và khắc phục. Đảng ta giữ vững được danh hiệu cao quý mà truyền thống cách mạng của Đảng và nhân dân ta đã hun đúc lên “Đảng ta quang minh, chính đại”, “Đảng là đạo đức, là văn minh”, là “Hiện thân của trí tuệ, lương tâm và danh dự của dân tộc”, để giữ vững và phát huy vai trò tiên phong, xứng đáng là người lãnh đạo đất nước, người đày tớ thật trung thành của nhân dân.